

Số: 04/2022/QĐST- KDTM

Hưng Yên, ngày 05 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **26 tháng 7 năm 2022** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2022/TLST- KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng NNVPTNTVN; Trụ sở tại: số 02, đường L, quận B, thành phố Hà Nội. Do ông Tiết Văn Th, chức vụ Tổng giám đốc Ngân hàng NNVPTNTVN là đại diện theo pháp luật. Ủy quyền cho ông Nguyễn Hoài Lam, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng NNVPTNTVN, chi nhánh thành phố Hưng Yên; Ông Nguyễn Hoài L ủy quyền lại cho bà Hoàng Thị Thu H - Phó giám đốc Ngân hàng NNVPTNTVN, chi nhánh thành phố Hưng Yên.

- **Bị đơn:** ông **Đặng Xuân T**, sinh năm 1966 và bà **Hoàng Thị H**, sinh năm 1967; HKTT: đội 3, thôn Đ, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** anh **Đặng Xuân Tr**, sinh năm 1990; chị **Đặng Thị Thúy Ng**, sinh năm 1994 và anh **Đặng Văn N**, sinh năm 1996; HKTT: đội 3, thôn Đ, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Thứ nhất, về s ố nợ.**

Căn cứ theo Hợp đồng tín dụng số 2401 - LAV - 201900201, ngày 17/01/2019 giữa Ngân hàng và ông Đặng Xuân T, bà Hoàng Thị H, tính đến hết ngày 26/7/2022 ông Tuyên, bà Hậu còn nợ Ngân hàng NNVPTNTVN tổng số tiền là 235.856.438 đồng. ( Trong đó: nợ gốc là 150.000.000 đồng; lãi trong hạn là 66.406.575đ; lãi quá hạn là 19.449.863đ).

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên: Căn cứ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 112015/HĐTC ngày 03/11/2015 và các phụ lục kèm theo (nếu có). Tài sản thế chấp là QSDĐ và toàn bộ tài sản trên đất

tại thửa số 71; tờ bản đồ số 21; diện tích là 360 m<sup>2</sup> theo GCNQSDĐ số Y 946457 do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 15/10/2003 mang tên hộ ông Đặng Xuân T. Địa chỉ thửa đất tại Thôn Điện Biên, xã Hồng Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Việc thế chấp đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về đăng ký thế chấp.

**Thứ hai**, về thời gian, phương thức trả nợ: Ông Tuyền và bà Hậu trả toàn bộ số nợ nêu trên cho Ngân hàng theo lộ trình (kỳ hạn) sau:

- Ngày 31/08/2022 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 30/9/2022 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 31/10/2022 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 30/11/2022 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 31/12/2022 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 31/01/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 28/02/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 31/3/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 30/4/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 31/5/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 30/6/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 31/7/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 31/8/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 30/9/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;
- Ngày 31/10/2023 trả 10.000.000đ tiền gốc;

- Ngày 30/11/2023 trả 85.856.438đ và lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 2401- LAV - 201900201, ngày 17/01/2019 và các phụ lục kèm theo (nếu có) kể từ ngày 27/7/2022 cho đến khi trả hết nợ Ngân hàng.

Trường hợp ông Đặng Xuân T và bà Hoàng Thị H vi phạm bất kỳ lộ trình trả nợ nêu trên, Ngân hàng NNVPTNTVN có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 946457 do UBND huyện Tiên Lữ cấp ngày 15/10/2003 mang tên hộ ông Đặng Xuân T và các tài sản trên đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 112015/HĐTC ngày 03/11/2015 và các phụ lục kèm theo (nếu có) đã ký để thu hồi nợ cho Ngân hàng NNVPTNTVN.

Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản thế chấp lớn hơn so với khoản nợ thì trả lại cho ông Tuyền và bà Hậu. Trường hợp số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Tuyền và bà Hậu vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng NNVPTNTVN cho đến khi trả hết nợ.

**2.3. Về án phí:** Bị đơn ông Đặng Xuân T và bà Hoàng Thị H phải chịu toàn bộ số tiền là 5.896.400đ án phí sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng NNVPTNTVN số tiền tạm ứng án phí là 5.830.000đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0001227 ngày 06/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Phòng KT nghiệp vụ và THA,  
TAND tỉnh Hưng Yên.
- VKSND thành phố HY;
- Chi cục Thi hành án DS TPHY;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN  
THẨM PHÁN**

**Đào Thúy Hà**